

Số: 44/2026/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Quy định một số mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao
do địa phương tổ chức trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 26/2018/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi điểm a khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 117/2025/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao tại Việt Nam;

Xét Tờ trình số 12049/TTr-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa; Báo cáo thẩm tra số 156/BC-BVHXXH ngày 05 tháng 10 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 424/BC-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định một số mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao do địa phương tổ chức trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này Quy định một số mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao do địa phương tổ chức trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 117/2025/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao tại Việt Nam (ghi tắt là *Thông tư số 117/2025/TT-BTC*), cụ thể như sau:

1. Đại hội Thể dục Thể thao cấp tỉnh.

2. Giải thi đấu thể thao của từng môn và giải thi đấu thể thao quần chúng cấp tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ, kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao quy định tại Điều 1 Nghị quyết này.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và các Tiểu ban Đại hội Thể dục, Thể thao.

3. Thành viên Ban Tổ chức và các Tiểu ban chuyên môn từng giải thi đấu.

4. Trọng tài, giám sát điều hành, trợ lý các giải thi đấu; thư ký trọng tài, điều phối viên môn bóng đá, futsal.

5. Người tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ.

6. Công an, nhân viên y tế, nhân viên phục vụ và các lực lượng khác được cấp có thẩm quyền huy động, bố trí phục vụ trực tiếp tại các điểm tổ chức thi đấu.

7. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 4. Một số mức chi

1. Chi thực hiện nhiệm vụ tại các giải thi đấu

a) Đối tượng và mức chi các giải thi đấu thể thao do cấp tỉnh tổ chức:

Đơn vị tính: đồng/người

TT	Đối tượng	Mức chi
1	Trưởng ban, Phó Trưởng ban, thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức; Trưởng các tiểu ban chuyên môn và Phó Trưởng các tiểu ban chuyên môn	190.000/ngày
2	Thành viên các tiểu ban chuyên môn	160.000/ngày
3	Giám sát, trọng tài chính (không bao gồm môn Bóng đá và môn futsal)	190.000/buổi
4	Thư ký, trọng tài khác (không bao gồm môn Bóng đá và môn futsal)	135.000/buổi
5	Công an, nhân viên y tế, nhân viên phục vụ, lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ trực tiếp tại các điểm tổ chức thi đấu	80.000/buổi

6	Người tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ đối với các Đại hội thể dục thể thao	
a	Người tập	
-	Tập luyện	65.000/buổi
-	Tổng duyệt (tối đa 02 buổi)	95.000/buổi
-	Chính thức	155.000/buổi
b	Giáo viên quản lý, hướng dẫn	135.000/buổi
7	Trọng tài chính, trợ lý trọng tài, giám sát, điều phối viên môn bóng đá, futsal tại Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh; giải bóng đá trẻ cấp tỉnh.	
a	Giải bóng đá nam, nữ	
-	Trọng tài chính	320.000/buổi
-	Trợ lý trọng tài, giám sát	216.000/buổi
-	Điều phối viên	160.000/buổi
b	Giải futsal nam, nữ và giải bóng đá bãi biển	
-	Trọng tài chính	216.000/buổi
-	Trợ lý trọng tài, giám sát	160.000/buổi
-	Điều phối viên	120.000/buổi

b) Đối tượng được hưởng chế độ khi thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm a khoản 1 Điều này được xác định theo Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

c) Nguyên tắc chi thực hiện nhiệm vụ tại các giải thi đấu:

Được tính theo ngày làm nhiệm vụ thực tế hoặc theo buổi, trận thi đấu thực tế. Số ngày làm nhiệm vụ, buổi, trận thi đấu thực tế thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Điều lệ của từng giải thi đấu do cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trường hợp một người thuộc nhiều đối tượng được hưởng chế độ khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cao nhất và không được thanh toán tiền lương làm việc ban đêm, làm thêm giờ trong thời gian thực hiện nhiệm vụ.

2. Chi tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ và tiền đi lại: Đối với các đối tượng quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 2 Nghị quyết này là người Việt Nam: thời gian được thanh toán là thời gian tham gia giải thi đấu, tối đa không

quá 02 ngày trước ngày thi đấu và 01 ngày sau khi kết thúc thi đấu, mức chi cụ thể như sau:

a) Tiền ăn trong thời gian tham gia giải thi đấu thực hiện theo chế độ phụ cấp lưu trú quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan trên địa bàn tỉnh.

b) Tiền thuê phòng nghỉ và tiền đi lại thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan trên địa bàn tỉnh.

3. Chi thù lao sáng tác, dàn dựng, đạo diễn các màn đồng diễn đối với Đại hội thể dục, thể thao: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 287/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định về tiền bản quyền trong các lĩnh vực: điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, nghệ thuật biểu diễn, báo chí, xuất bản.

4. Các khoản chi khác: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành. Đối với các nội dung chưa được quy định mức chi tại Nghị quyết này và các văn bản pháp luật có liên quan, việc chi thực hiện trên cơ sở khối lượng công việc, hóa đơn, chứng từ hợp pháp và theo quy định của pháp luật về đầu thầu, bao gồm:

a) Chi tổ chức lễ khai mạc, bế mạc, trang trí, thuê trang phục, đạo cụ.

b) Chi tuyên truyền, truyền thông, họp báo, hội nghị, hội thao, tập huấn trọng tài.

c) Chi phí đi lại (đối với các đối tượng chưa được quy định tại khoản 2 Điều này), thuê phương tiện vận chuyển, thuê máy móc thiết bị phục vụ công tác tổ chức giải.

d) Chi làm huy chương, cờ, cúp.

đ) Chi in vé, giấy mời.

e) Chi thuê địa điểm, tiền điện, nước tại địa điểm thi đấu.

g) Các khoản chi khác theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 10 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế các Nghị quyết sau:

a) Nghị quyết số 25/2012/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định một số chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

b) Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận (cũ) về việc quy định nội dung, mức chi đối với các giải thi đấu thể thao, chế độ, tiền thưởng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

3. Trường hợp các giải thi đấu thể thao do địa phương tổ chức trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã được tổ chức trước khi Nghị quyết này có hiệu lực thì được thực hiện thanh quyết toán theo các quy định tại Nghị quyết số 25/2012/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận (cũ).

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khoá VIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục KTVB và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm Công báo và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, AV, Tm.



CHỦ TỊCH

Lâm Đông